

Số:48/2024/QĐST-KDTM

Hội An, ngày 22 tháng 8 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2024/TL.ST - KDTM ngày 17 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần A
Địa chỉ trụ sở: 442 N, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
Đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến Ph - Chức vụ: Tổng giám đốc
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L -Chức vụ: Phó Giám đốc Phòng Quản lý nợ -Theo Giấy ủy quyền số: 1285/UQ-QLN.22 ngày 05/7/2022 của người đại diện theo pháp luật. Địa chỉ liên hệ: Lầu 8 Tòa nhà A, 444A-446 C, Phường 11, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Xà Thị Bích H – Nhân viên; Địa chỉ liên hệ: Số 218 B, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Văn bản ủy quyền ngày 16/7/2024)

-Bị đơn:

1. Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm: 1981
 2. Bà Nguyễn Thị Phương T, sinh năm: 1989
- Địa chỉ: Tổ 2, khối phố T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm: 1959.
 2. Bà Lê Thị T1, sinh năm: 1963.
- Địa chỉ: Tổ 1, khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Bị đơn ông Nguyễn Tấn D, bà Nguyễn Thị Phương T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại Cổ phần A toàn bộ nợ gốc và lãi phát sinh tạm

tính đến ngày 14/8/2024 là 2.067.024.105 đồng (*Hai tỷ không trăm sáu mươi bảy triệu không trăm hai mươi bốn nghìn một trăm lẻ năm đồng*), trong đó: Nợ gốc 1.800.000.000 đồng, lãi trong hạn là 144.825.846 đồng, lãi quá hạn là 115.802.260 đồng, phạt chậm trả lãi 6.395.999 đồng.

Thời hạn trả nợ là ngày 15 tháng 02 năm 2025. Và tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung, Hợp đồng cấp tín dụng, Khế ước nhận nợ, Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng của A tính kể từ ngày 15/8/2024 đến ngày trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Tấn D, bà Nguyễn Thị Phương T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 38, địa chỉ: Khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Nguyễn Tấn D và bà Nguyễn Thị Phương T (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số PHA.BĐCN.196.120318 ngày 13/03/2018 được công chứng tại Văn phòng công chứng P, số công chứng: 00974)

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 140, tờ bản đồ số 34, địa chỉ: Khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam thuộc quyền sở hữu/sử dụng của ông Nguyễn Tấn H và bà Lê Thị T1. (Hợp đồng thế chấp tài sản số HOA.BĐCN.208.200121 ngày 22/01/2021 được công chứng tại Văn phòng công chứng L, số công chứng: 00324)

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn ông Nguyễn Tấn D, bà Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu và có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 1.600.000 đồng (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với khoản tiền chi phí tổ tụng xem xét thẩm định tại chỗ.*) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí:

Ông Nguyễn Tấn D bà Nguyễn Thị Phương T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 36.670.240 đồng (*Ba mươi sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn hai trăm bốn mươi đồng*).

Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 35.406.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu bốn trăm lẻ sáu nghìn đồng*) theo Biên lai thu số 0019026 ngày 17/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;
- Chi cục THADS thành phố Hội An;
- Các đương sự;
- Lưu HS + Án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Nhạn